

Số: 30-2022/BC-BM

Tp.HCM, ngày 14 tháng 07 năm 2022.

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty niêm yết
(6 tháng/năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY BÌNH MINH
- Địa chỉ trụ sở chính: 440 Nơ Trang Long, phường 13, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại: 028-35533358 Fax: 028-35533348 Email: cvp@bmig.com.vn
- Vốn điều lệ: 52.920.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BMG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định. | Ngày | Nội dung |
|--|---------------------------|------------|--|
| 1 | 15/2022/NQ-ĐHĐCĐ | 29/04/2022 | Đại hội đồng cổ đông đã thông qua |
| | | | 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2021. |
| | | | 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. |
| | | | 3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. |
| | | | 4. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021. |
| | | | 5. Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 – giao Ban Điều hành triển khai thực hiện. |
| 6. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025. | | | |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|------------------|--|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Lê Mạc Thuận | Chủ tịch HĐQT | 27/04/2015 | |

| | | | | |
|---|-------------------------|-------------------------|------------|--|
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thắng | TVHĐQT không điều hành. | 22/05/2011 | |
| 3 | Ông Võ Quốc Hòa | TVHĐQT -- TGD công ty. | 27/04/2015 | |
| 4 | Ông Nguyễn Ngọc Hải | TVHĐQT không điều hành. | 27/04/2015 | |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Thu Nhung | TVHĐQT không điều hành. | 12/06/2020 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự/ | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|---------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Lê Mạc Thuận | 3/3 | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thắng | 3/3 | 100% | |
| 3 | Ông Võ Quốc Hòa | 3/3 | 100% | |
| 4 | Ông Nguyễn Ngọc Hải | 2/3 | 66.67% | Lý do cá nhân |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Thu Nhung | 3/3 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc thông qua Điều lệ công ty; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế tài chính của công ty; Ban kiểm soát của Công ty cổ phần may Bình Minh và các Quy chế nội bộ khác của Công ty. Hội đồng quản trị của công ty luôn theo dõi sát sao tình hình hoạt động của công ty, giám sát và có những chỉ đạo định hướng, hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tổ chức bộ máy của công ty và các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với các quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật Nhà nước.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

| STT. | Số Nghị quyết/ Quyết định. | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|------|----------------------------|------------|--|-----------------|
| 1 | 10/2022/HĐQT | 17/01/2022 | - Thông qua kết quả SXKD năm 2021 (chưa kiểm toán). | 100% |
| | | | - Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 (dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua). | |
| | | | - Đầu tư khai thác quỹ đất hiện có và mở rộng sản xuất tại vị trí mới. | |
| 2 | 11/2022/HĐQT | 21/03/2022 | - Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 là ngày 29/04/2022 | 100% |
| | | | - Giao Ban điều hành triển khai các công việc liên quan để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên đúng quy định | |

| | | | | |
|---|--------------|------------|---|------|
| 3 | 12/2022/HĐQT | 11/04/2022 | -Thông qua số liệu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (sau kiểm toán) và Quý 1 năm 2022. | 100% |
| | | | -Thông qua các văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. | |
| | | | -Thông qua danh sách trình ĐHĐCĐ thường niên bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025. | |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS. | Ngày không còn là thành viên BKS. | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------|----------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Đình Thắng | Trưởng ban | 29/04/2022 | | Đại học |
| 2 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên | 27/04/2015 | | Đại học |
| 3 | Bà Hồ Đặng Ngọc Diễm | Thành viên | 28/04/2018 | | Cao đẳng kế toán kiểm toán |

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------|-------------------|------------------|----------------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Đình Thắng | 2/3 | 66,67% | | Được bầu bổ sung ngày 29/04/2022 |
| 2 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | 3/3 | 100% | | |
| 3 | Bà Hồ Đặng Ngọc Diễm | 3/3 | 100% | | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, đại diện Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được mời tham dự. Đóng góp ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Kiểm tra, giám sát để đảm bảo công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát đã tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát định kỳ tại Văn phòng công ty và các Chi nhánh, đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông, cũng như theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước và Điều lệ công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên Ban kiểm soát chủ động phối hợp hoạt động thường xuyên, chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
- Ban kiểm soát nhận được đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của công ty.

- Ban kiểm soát đã tiến hành xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán và kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành. |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------------------------|---|
| 1 | Ông Võ Quốc Hòa. | 14/10/1968 | Thạc sỹ quản trị kinh doanh | 01/09/2015 |
| 2 | Ông Hồ Thanh Lâm | 10/06/1968 | Cử nhân kinh tế | 05/01/2016 |
| 3 | Ông Vũ Đình Nghĩa | 07/06/1973 | Cao đẳng Kỹ thuật | 01/06/2016 |

V. Kế toán trưởng :

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|---------------|---------------------|-------------------------------|---------------|
| Trần Thị Đoan | 10/06/1972 | Cử nhân Kinh tế | 01/02/2021 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|--------------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
| I | Hội đồng quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Ông Lê Mạc Thuận | | Chủ tịch HĐQT | | | 27/04/2015 | | | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thắng | | TVHĐQT | | | 22/05/2011 | | | |
| 3 | Ông Võ Quốc Hào | | TVHĐQT-TGD công ty | | | 27/04/2015 | | | |
| 4 | Ông Nguyễn Ngọc Hải | | TVHĐQT | | | 27/04/2015 | | | |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Thu Nhung | | TVHĐQT | | | 12/06/2020 | | | |

| II | | Ban Điều hành | | | | | | | | | | | |
|-----|-----------------------|---------------|--|---------------|--|--|--|--|--|------------|--|--|--|
| 1 | Ông Võ Quốc Hào | | | Tổng giám đốc | | | | | | 01/09/2015 | | | |
| 2 | Ông Hồ Thanh Lâm | | | PTGD | | | | | | 05/01/2016 | | | |
| 3 | Ông Vũ Đình Nghĩa | | | PTGD | | | | | | 01/06/2016 | | | |
| III | | Ban kiểm soát | | | | | | | | | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Đình Thắng | | | Trưởng BKS | | | | | | 29/04/2022 | | | |
| 2 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | | | TVBKS | | | | | | 27/04/2015 | | | |
| 3 | Bà Hồ Đặng Ngọc Diễm | | | TVBKS | | | | | | 28/04/2018 | | | |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---|--|---------|
| | | | | | | | | |

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : **Không có**

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại công ty niêm yết | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------|--|---------------------|--|---------|
| | | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo); Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------|---------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--|
| | | | | | | | | |
| 1 | Ông Lê Mạc Thuận | | Chủ tịch HĐQT | | | 1.164.240 | 22% | Đại diện vốn Tập đoàn Dệt May Việt Nam: 1.164.240 cổ phiếu |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thắng | | TVHĐQT | | | 237.082 | 4,48% | - Vốn cá nhân |
| 3 | Ông Võ Quốc Hào | | TVHĐQT-TGD cty | | | 86.024 | 1,63% | - Vốn cá nhân |
| 4 | Ông Nguyễn Ngọc Hải | | TVHĐQT | | | 264.600 | 5% | Vốn cá nhân |
| 4.1 | Bà Phạm Thị Hoa | | Không có | | | 264.600 | 5% | - Vợ Ông Hải - Vốn cá nhân |
| 4.2 | Bà Phạm Thị Nụ | | Không có | | | 155.350 | 2,93% | - Chị Vợ Ông Hải. - Vốn cá nhân |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Thu Nhung | | TVHĐQT | | | 66.662 | 1,26% | - Vốn cá nhân |

| | | | | | | | |
|-----|-----------------------|--|---|--|---------|-------|--|
| 6 | Ông Nguyễn Đình Thắng | | Trưởng BKS | | 45.952 | 0,87% | - Vốn cá nhân |
| 7 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | | TVBKS | | 116.747 | 2,21% | - Vốn cá nhân |
| 8 | Bà Hồ Đăng Ngọc Diễm | | TVBKS | | 158.760 | 3% | Đại diện vốn Tập đoàn Dệt May Việt Nam: 158.760 cổ phiếu |
| 9 | Ông Hồ Thanh Lâm | | PTGD | | 16.817 | 0,32% | - Vốn cá nhân |
| 9.1 | Bà Hồ Thị Thu Thủy | | Nhân viên | | 9.026 | 0,17% | - Vợ Ông Lâm - Vốn cá nhân |
| 10 | Ông Vũ Đình Nghĩa | | PTGD | | 5.909 | 0,11% | - Vốn cá nhân |
| 11 | Ông Nguyễn Minh Tuấn | | Chánh văn phòng – Người công bố thông tin | | 34.815 | 0,66% | - Vốn cá nhân |
| 12 | Bà Trần Thị Doan | | Kế toán trưởng | | 0 | 0 | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

| STT. | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|------|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng website
- Lưu: VT ,...

**TL. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TVHĐQT-TỔNG GIÁM ĐỐC**



[Handwritten signature]
Võ Quốc Hòa